

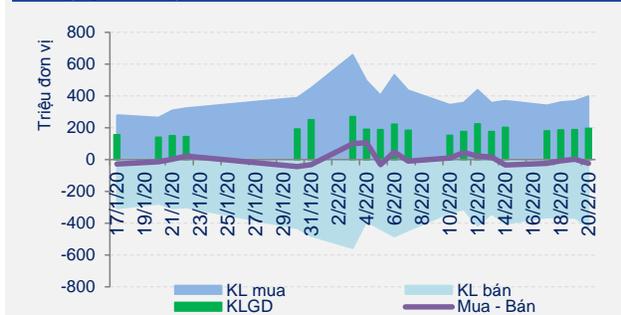
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/2/2020

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	938.13	109.57
% Thay đổi	↑ 1.01%	↑ 0.25%
KLGD (CP)	194,480,458	36,433,182
GTGD (tỷ đồng)	3,011.04	429.98
Tổng cung (CP)	423,228,580	68,818,800
Tổng cầu (CP)	398,404,700	66,895,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	22,165,810	4,570,582
KL mua (CP)	8,936,820	953,700
GTmua (tỷ đồng)	294.47	6.70
GT bán (tỷ đồng)	588.85	48.93
GT ròng (tỷ đồng)	(294.39)	(42.24)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.05%	12.8	2.4	2.8%
Công nghiệp	↑ 0.66%	12.5	2.3	9.3%
Dầu khí	↑ 0.49%	13.1	1.9	3.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.17%	16.7	4.0	3.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.00%	13.8	2.4	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.52%	16.2	4.2	14.4%
Ngân hàng	↑ 0.19%	11.8	2.4	29.4%
Nguyên vật liệu	↑ 2.54%	13.4	1.6	15.0%
Tài chính	↑ 2.42%	17.2	3.7	17.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.62%	12.0	2.4	3.8%
VN - Index	↑ 1.01%	14.3	3.3	100.5%
HNX - Index	↑ 0.25%	9.3	1.5	-0.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục mạnh trong phiên hôm nay nhờ sự phục hồi ấn tượng của một số cổ phiếu trụ cột. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,37 điểm (+1,01%) lên 938,13 điểm; HNX-Index tăng 0,27 điểm (+0,25%) lên 109,57 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.723 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 234 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 497 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 356 mã tăng, 106 mã tham chiếu, 194 mã giảm. Thị trường tăng mạnh ngay từ đầu phiên nhờ dòng tiền đổ vào các cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu nhất là nhóm Vin Group với các cổ phiếu như VIC (+4,8%), VHM (+1%), VRE (+2,5%), VPB (+2,7%), HPG (+2,2%), SAB (+1,1%), MSN (+1,4%)... Những rung lắc sau đó cũng xuất hiện, nhưng lực cầu gia tăng trong phiên chiều đã giúp chỉ số VN-Index kết phiên ở mức cao nhất. Ở chiều ngược lại, chỉ còn một số mã kết phiên trong sắc đỏ với mức giảm cũng không mạnh, có thể kể đến như TCB (-0,6%), CTG (-0,4%), STB (-0,9%), EIB (-0,6%), HDB (-0,4%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như VIF (+8,5%), ACB (+0,4%)... tăng giá giúp chỉ số HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục khá mạnh trong phiên đáo hạn của hợp đồng tương lai VN30 tháng 2/2020 với thanh khoản được cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên; tuy nhiên chỉ số VN-Index vẫn chỉ nằm trong vùng tích lũy trước đó trong khoảng 920-940 điểm, cho nên sẽ cần quan sát thêm diễn biến của thị trường trong phiên tới để xác định xem xu hướng thị trường có sự thay đổi nào không. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên hai sàn với gần 340 tỷ đồng là một điểm tiêu cực. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 3 duy trì basis âm nhẹ so với chỉ số cơ sở VN30 là 1,2 điểm, cho thấy nhà đầu tư vẫn chưa thực sự tin vào khả năng hồi phục tiếp theo của thị trường. Chúng tôi nhận định trạng thái thị trường vẫn chưa có sự thay đổi đáng kể và cần theo dõi các tín hiệu giao dịch tiếp theo. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 21/2, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 920-940 điểm. Những nhà đầu tư đã trading thành công vòng trước đó (mua vào trong phiên 3/2 và 4/2 khi thị trường test vùng hỗ trợ 900-920 điểm và chốt lời khi thị trường test vùng kháng cự 940-950 điểm trong phiên 7/2 và phiên 12/2) có thể tiếp tục áp dụng chiến lược mua thấp, bán cao (buy low, sell high) với vùng hỗ trợ và kháng cự nêu trên trong giai đoạn hiện tại.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **20/2/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu gia tăng mạnh từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên đã giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 9,37 điểm (+1,01%) lên 938,13 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 5.000 đồng, VHM tăng 900 đồng, VRE tăng 750 đồng. Ở chiều ngược lại, TCB giảm 150 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 938,13 điểm. Có thời điểm trong phiên chiều, chỉ số điều chỉnh xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 930,41 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,27 điểm (+0,25%) lên 109,57 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VIF tăng 1.600 đồng, ACB tăng 100 đồng, PTI tăng 1.500 đồng. SHB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 294,95 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 14,9 triệu cổ phiếu. CTG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 99,2 tỷ đồng tương ứng với 3,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 32,3 tỷ đồng tương ứng với 636 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 9,5 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 42,35 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,6 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 18,5 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 16,1 tỷ đồng tương ứng với 2,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ART là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 531 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục mạnh trong phiên giao dịch hôm nay nhưng chỉ số hiện vẫn nằm trong vùng tích lũy 920-940 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 184 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng kháng cự tại 945 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 975 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 21/2, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 920-940 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên giao dịch hôm nay và chỉ số hiện tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng tâm lý 110 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 36 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 106 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 21/2, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 110 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 44,76 - 44,96 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 20/2 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.234 VND/USD, tăng 6 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,75 USD/ounce tương ứng với 0,11% lên 1.613,55 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,03 điểm tương ứng 0,03% lên 99,627 điểm. USD đi ngang so với EUR ở mức: 1 EUR đổi 1,0804 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2910 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,78 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,12 USD tương ứng 0,22% lên 53,61 USD/thùng.

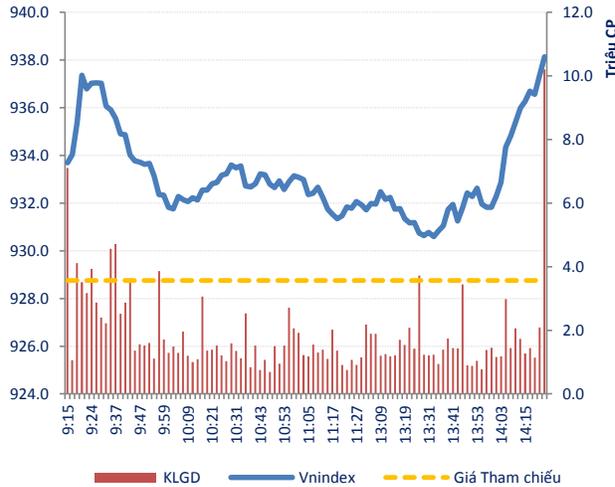
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/2, chỉ số Dow Jones tăng 115,84 điểm tương ứng 0,4% lên 29.348,03 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 84,44 điểm tương ứng 0,87% lên 9.817,18 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 15,86 điểm tương ứng 0,47% lên 3.386,15 điểm.

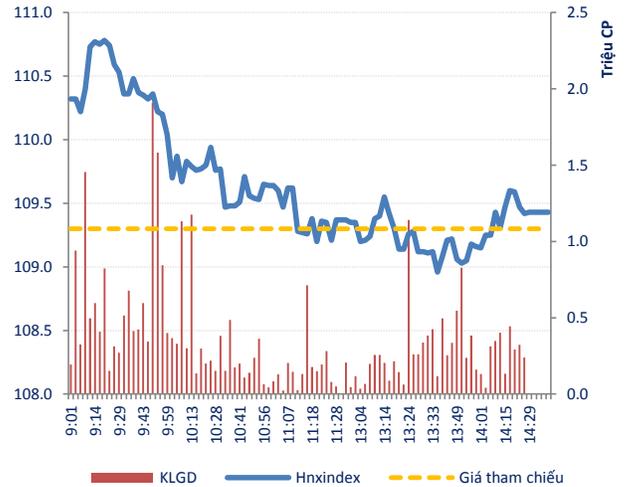


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

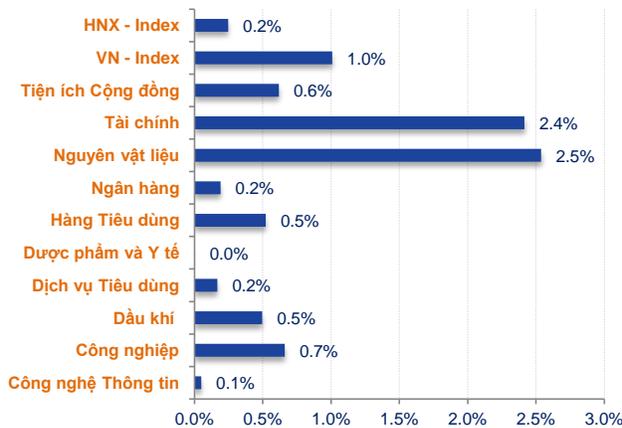
KLGD và VN-Index trong phiên



KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



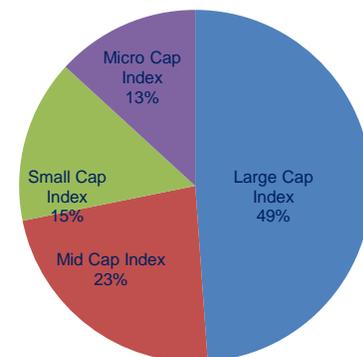
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HSG	1,161,700	CTG	3,655,810
2	VRE	268,740	E1VFN30	1,517,490
3	ANV	137,060	PVD	1,486,290
4	AAA	88,450	KBC	1,058,300
5	NKG	80,090	POW	771,010

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ART	531,000	SHB	2,297,770
2	SD6	33,900	PVS	1,119,200
3	AMV	32,700	CEO	232,700
4	TIG	4,700	HDA	162,000
5	CIA	3,200	PTI	154,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
CTG	27.00	26.90	↓ -0.37%	9,011,120
HQC	1.09	1.13	↑ 3.67%	7,425,050
STB	11.40	11.30	↓ -0.88%	7,140,210
DLG	2.04	2.01	↓ -1.47%	6,671,160
HSG	8.06	8.34	↑ 3.47%	6,655,340

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.00	6.90	↓ -1.43%	9,524,499
ACB	26.30	26.40	↑ 0.38%	5,778,717
PVS	16.40	16.40	→ 0.00%	2,595,691
NVB	8.80	8.90	↑ 1.14%	1,948,026
ART	2.50	2.60	↑ 4.00%	1,765,120

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CVIC1903	0.48	0.61	0.13	↑ 27.08%
CVRE1902	0.42	0.50	0.08	↑ 19.05%
CGMD2001	0.22	0.26	0.04	↑ 18.18%
CDPM2001	0.45	0.53	0.08	↑ 17.78%
CVIC2001	2.70	3.13	0.43	↑ 15.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DST	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
PVX	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
PTI	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
NAP	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
KTS	11.10	12.20	1.10	↑ 9.91%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1907	4.99	4.20	-0.79	↓ -15.83%
CVNM1902	0.14	0.12	-0.02	↓ -14.29%
TCO	11.05	10.30	-0.75	↓ -6.79%
TCR	3.41	3.18	-0.23	↓ -6.74%
SGT	5.19	4.84	-0.35	↓ -6.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
VIG	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
VCM	38.00	34.20	-3.80	↓ -10.00%
DIH	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
SCL	4.10	3.70	-0.40	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	9,011,120	13.1%	2,541	10.6	1.3
HQC	7,425,050	3250.0%	87	12.9	0.1
STB	7,140,210	9.6%	1,361	8.3	0.8
DLG	6,671,160	3.0%	350	5.7	0.2
HSG	6,655,340	9.0%	1,157	7.2	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	9,524,499	14.0%	1,674	4.1	0.6
ACB	5,778,717	24.6%	3,685	7.2	1.6
PVS	2,595,691	5.8%	1,529	10.7	0.7
NVB	1,948,026	1.1%	114	78.0	0.8
ART	1,765,120	7.5%	844	3.1	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CVIC190	↑ 27.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
VRE190	↑ 19.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
GMD200	↑ 18.2%	N/A	N/A	N/A	N/A
DPM200	↑ 17.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
CVIC200	↑ 15.9%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DST	↑ 12.5%	0.1%	7	123.3	0.1
PVX	↑ 10.0%	-11.6%	(496)	-	1.6
PTI	↑ 10.0%	6.3%	1,442	11.4	0.7
NAP	↑ 10.0%	3.9%	412	32.1	1.3
KTS	↑ 9.9%	2.1%	653	18.7	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	1,161,700	9.0%	1,157	7.2	0.6
VRE	268,740	10.3%	1,224	25.2	2.6
ANV	137,060	33.3%	5,539	3.4	1.0
AAA	88,450	15.0%	2,736	4.8	0.8
NKG	80,090	1.6%	260	33.4	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	531,000	7.5%	844	3.1	0.2
SD6	33,900	1.2%	164	14.6	0.2
AMV	32,700	33.1%	5,768	3.1	0.9
TIG	4,700	10.8%	1,448	4.7	0.6
CIA	3,200	7.0%	1,686	7.1	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	372,067	6.8%	2,225	49.4	4.9
VCB	331,945	25.0%	4,991	17.9	3.9
VHM	285,859	37.7%	6,367	13.6	5.1
BID	206,330	12.8%	2,410	21.3	2.7
VNM	185,283	37.8%	6,078	17.5	6.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	43,732	24.6%	3,685	7.2	1.6
VCS	12,176	45.6%	8,958	8.5	3.5
SHB	12,112	14.0%	1,674	4.1	0.6
VCG	10,954	8.7%	1,555	15.9	1.6
PVS	7,839	5.8%	1,529	10.7	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CLG	5.32	-50.0%	(4,703)	-	0.3
TTB	5.17	7.0%	779	4.8	0.3
TSC	3.62	0.1%	9	245.1	0.2
PIT	3.21	5.9%	482	6.9	0.4
HTL	3.05	10.6%	1,719	9.3	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	5.59	4.6%	463	42.1	1.8
ACM	3.90	0.0%	4	149.9	0.1
ALT	3.30	3.9%	1,449	7.6	0.3
VTL	2.94	4.4%	420	35.7	1.6
TKC	2.59	0.5%	78	38.7	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
